

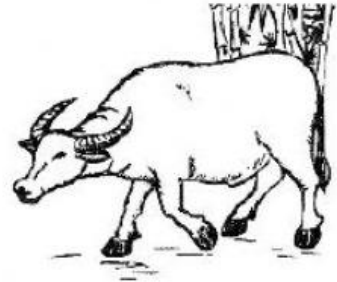
1. Nối mỗi vật với số đo khối lượng thích hợp :



**2kg**



**3 tạ**



**397g**

2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

a) 1 yến = ..... kg      2 yến = ..... kg      2 yến 5kg = ..... kg  
 10kg = ..... yến      7 yến = ..... kg      7 yến 2kg = ..... kg

b) 1 tạ = ..... yến      3 tạ = ..... yến  
 10 yến = ..... tạ      8 tạ = ..... yến  
 1 tạ = ..... kg      5 tạ = ..... kg  
 100kg = ..... tạ      5 tạ 8kg = ..... kg

c) 1 tấn = ..... tạ      4 tấn = ..... tạ  
 10 tạ = ..... tấn      9 tấn = ..... tạ  
 1 tấn = ..... kg      7 tấn = ..... kg  
 1000kg = ..... tấn      3 tấn 50kg = ..... kg

3. 

|   |
|---|
| > |
| < |
| = |

 ?

|            |               |                                |
|------------|---------------|--------------------------------|
| 5 tấn      | ... 35 tạ     | 32 yến – 20 yến ... 12 yến 5kg |
| 2 tấn 70kg | ... 2700kg    | 200kg × 3 ... 6 tạ             |
| 650kg      | ... 6 tạ rưỡi | 5 tấn ... 30 tạ : 6            |

4. Trong kho có 3 tấn 8 tạ gạo tẻ. Số gạo nếp ít hơn số gạo tẻ 12 tạ. Hỏi trong kho có bao nhiêu tạ gạo tẻ và gạo nếp ?

*Bài giải*

.....

.....

.....

.....

.....

.....